

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ TRẦN GIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ TRẦN GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRAN GIA TECHNOLOGY & INVESTMENT LIMITED LIABILITY COMPANY

Tên công ty viết tắt: TRAN GIA CO.,LLC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109379844

3. Ngày thành lập: 19/10/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8 ngõ 107 Vĩnh Hưng, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0815650998

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước - Xây dựng đường ống và hệ thống đường nước - Xây dựng các công trình cửa	4222
2.	Xây dựng công trình công ích khác - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu.	4229
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...). (Chỉ được kinh doanh khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	4299
4.	Lắp đặt hệ thống điện - Hoạt động lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng; - Hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình	4321

5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Lắp đặt hệ thống đường ống nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa.	4322
6.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác	4329
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng - Trát vữa bên trong và bên ngoài các công trình nhà và công trình xây dựng, bao gồm các nguyên liệu đánh bóng, - Lắp đặt cửa ra vào (loại trừ cửa tự động và cửa cuốn), cửa sổ, khung cửa ra vào, khung cửa sổ bằng gỗ hoặc bằng những vật liệu khác, - Lắp đặt thiết bị, đồ dùng nhà bếp, cầu thang và những hoạt động tương tự, - Lắp đặt thiết bị nội thất, - Làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được... - Xếp, lợp, treo hoặc lắp đặt trong các toà nhà hoặc các công trình khác như: - Sơn bên ngoài và bên trong công trình nhà, - Sơn các kết cấu công trình dân dụng, - Lắp gương, kính, - Làm sạch các toà nhà mới sau xây dựng, - Các công việc hoàn thiện nhà khác, - Lắp đặt nội thất các cửa hàng, nhà di động, thuyền...	4330
8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;	4390

9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4649
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm - Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi; - Bán buôn phần mềm.	4651
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, véc ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn tổng hợp Bán buôn tổng hợp nhiều loại hàng hóa, không chuyên doanh loại hàng nào	4690
13.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Máy vi tính; - Thiết bị ngoại vi máy vi tính; - Bộ điều khiển trò chơi video; - Phần mềm được thiết kế để sử dụng cho mọi khách hàng (không phải loại được thiết kế theo yêu cầu riêng của khách hàng), kể cả trò chơi video; - Thiết bị viễn thông.	4741
14.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Radiô, cassette, tivi; - Loa, thiết bị âm thanh nổi; - Máy nghe nhạc; - Đầu video, đầu đĩa CD, DVD.	4742

15.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Vải; - Len, sợi; - Nguyên liệu chính để làm chăn, thảm thêu hoặc đồ thêu; - Hàng dệt khác; - Đồ kim chỉ: Kim, chỉ khâu...	4751
16.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Đồ ngũ kim; - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Kính phẳng; - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Thiết bị và vật liệu để tự làm. - Máy cắt cỏ; - Phòng tắm hơi.	4752
17.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ Hoạt động bán lẻ thiết bị thông tin, liên lạc như máy vi tính và thiết bị ngoại vi, thiết bị viễn thông, hàng điện tử và điện tử tiêu dùng lưu động hoặc tại chợ.	4783
18.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ	4784
19.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển - Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh - Cho thuê thiết bị vận tải đường bộ (trừ xe có động cơ) không kèm người điều khiển - Cho thuê container - Cho thuê palet (Trừ cho thuê máy bay và kính khí cầu)	7730

21.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức. (Trừ hợp báo) (Không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
22.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác; - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng	1621(Chính)
23.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng - Đồ gỗ chủ yếu dùng trong ngành xây dựng, cụ thể - Khung nhà lắp sẵn hoặc các bộ phận của nhà, chủ yếu bằng gỗ - Sản xuất các bộ phận bằng gỗ (trừ các đồ không có chân)	1622
24.	Sản xuất bao bì bằng gỗ - Sản xuất thùng gỗ, hòm, thùng thưa (sọt), thùng hình ống và các đồ đựng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất tấm nâng hàng, thùng nâng hàng và tấm nâng hàng khác bằng gỗ; - Sản xuất thùng tròn, bình, chum và các sản phẩm thùng bằng gỗ khác; - Sản xuất thùng có dây cáp cuốn bằng gỗ. - Sản xuất quan tài bằng gỗ.	1623
25.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Sản xuất các sản phẩm gỗ khác nhau, sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện.	1629
26.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh Sản xuất nhựa thông, nguyên liệu nhựa và chất đàn hồi nhựa dẻo không lưu hóa nhiệt, chất hỗn hợp và nhựa thông pha trộn theo phương pháp thông thường cũng như sản xuất nhựa thông tổng hợp không theo định dạng.	2013

27.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa - Sản xuất vữa, bê tông, xi măng chịu lửa. - Sản xuất sản phẩm gốm sứ chịu lửa; - Sản xuất đồ chịu lửa có chứa manhe, cromit, dolomit.	2391
28.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét - Gạch ngói không chịu lửa, gạch hình khối khảm; - Đá phiến và đá lát thêm không chịu lửa; - Vật liệu xây dựng bằng gốm sứ không chịu lửa như: Sản xuất gạch gốm sứ, ngói lợp, ống khói bằng gốm... - Gạch lát sàn từ đất sét nung; - Các đồ vật vệ sinh cố định làm bằng gốm.	2392
29.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác - Sản xuất bộ đồ ăn bằng sứ và các vật dụng khác trong nhà và nhà vệ sinh; - Sản xuất các tượng nhỏ và các đồ trang trí bằng gốm khác; - Sản xuất các sản phẩm cách điện và các đồ đặc cố định trong nhà cách điện bằng gốm; - Sản xuất các sản phẩm trong phòng thí nghiệm, hoá học và các sản phẩm công nghiệp; - Sản xuất chai, lọ, bình và các vật dụng tương tự cùng một loại được sử dụng cho việc vận chuyển và đóng gói hàng hóa; - Sản xuất đồ nội thất bằng gốm; - Sản xuất các sản phẩm bằng gốm chưa được phân vào đâu.	2393
30.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao - Sản xuất clanh ke và xi măng cứng trong nước, bao gồm xi măng pooc lăng, xi măng alumin, xi măng xỉ và xi măng supe phốt phát; - Sản xuất vôi nhanh, vôi tôi, vôi ngâm trong nước; - Sản xuất dolomit can xi; - Sản xuất vữa từ thạch cao hoặc sun phốt can xi.	2394

31.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao - Sản xuất bê tông đúc sẵn, xi măng hoặc các sản phẩm đá nhân tạo sử dụng trong xây dựng như: Ngói, đá lát tường, gạch, tấm, thanh, ống... - Sản xuất các hợp chất xây dựng đúc sẵn dùng trong xây dựng hoặc xây dựng dân dụng từ đá, xi măng hoặc đá nhân tạo; - Sản xuất các sản phẩm vữa dùng trong xây dựng như: Dạng tấm, bảng, thanh; - Sản xuất nguyên liệu xây dựng từ thực vật (gỗ, sợi thực vật, rơm, rạ, bấc) được trộn với xi măng, vôi, vữa và các khoáng khác; - Sản xuất các sản phẩm từ xi măng amiăng hoặc xi măng sợi xenlulo hoặc vật liệu tương tự như: Các tấm gấp nhiều lần, thanh, ngói, ống, vôi, vò, bồn rửa, khung cửa sổ; - Sản xuất các sản phẩm khác như: chậu hoa, bức phù hiệu, tượng từ bê tông, vôi, vữa, xi măng hoặc đá nhân tạo - Sản xuất vữa bột; - Sản xuất bê tông trộn sẵn và bê tông khô.	2395
32.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá - Cắt, tạo dáng, hoàn thiện sản phẩm đá sử dụng trong xây dựng, trong nghĩa trang, đường xá và lợp mái; - Sản xuất đồ gia dụng bằng đá; - Làm mộ bia.	2396
33.	Sản xuất sắt, thép, gang Các hoạt động như chiết xuất trực tiếp từ quặng sắt, sản xuất thép xỉ dạng nung chảy hoặc dạng cứng; chuyển xỉ thép thành thép; sản xuất ferrolloy, sản xuất thép, sản xuất tấm (ví dụ đĩa, tấm, bảng, dây) và sản xuất thép dạng thỏi, ống	2410
34.	Sản xuất linh kiện điện tử Sản xuất chất bán dẫn và các linh kiện ứng dụng điện tử khác.	2610

35.	Sản xuất thiết bị truyền thông - Sản xuất thiết bị truyền dữ liệu và điện thoại được sử dụng để chuyển tín hiệu điện tử thông qua dây dẫn hoặc không khí như đài phát thanh và trạm vô tuyến và các thiết bị truyền thông không dây; - Sản xuất thiết bị chuyển mạch văn phòng trung tâm; - Sản xuất điện thoại không dây; - Sản xuất thiết bị đổi nhánh riêng (PBX); - Sản xuất điện thoại và máy fax, bao gồm máy trả lời điện thoại; - Sản xuất thiết bị truyền dữ liệu, như công, thiết bị truyền dẫn; - Sản xuất ăngten thu phát; - Sản xuất thiết bị cáp vô tuyến; - Sản xuất máy nhắn tin; - Sản xuất điện thoại di động; - Sản xuất thiết bị truyền thông di động; - Sản xuất thiết bị trong phòng thu vô tuyến và truyền thanh, bao gồm cả các máy quay phim; - Sản xuất môdem, thiết bị truyền tải; - Sản xuất hệ thống chuông chống trộm và đèn báo động, gửi dấu hiệu đến một trạm điều khiển; - Sản xuất thiết bị chuyển đổi tivi và đài; - Sản xuất thiết bị hồng ngoại (ví dụ như điều khiển từ xa).	2630
36.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng - Sản xuất thiết bị âm thanh và video điện tử cho giải trí gia đình, xe có động cơ, hệ thống truyền thanh và thiết bị khuếch đại âm thanh; - Sản xuất đầu máy video và thiết bị sao chép; - Sản xuất tivi; - Sản xuất màn hình vô tuyến; - Sản xuất hệ thống thu thanh và sao chép; - Sản xuất thiết bị âm thanh nổi; - Sản xuất máy thu radio; - Sản xuất hệ thống loa phóng thanh; - Sản xuất loại video camera kiểu hộ gia đình; - Sản xuất máy hát tự động; - Sản xuất máy khuếch đại cho nhạc cụ và hệ thống truyền thanh; - Sản xuất micrô; - Sản xuất đầu DVD, CD; - Sản xuất máy karaoke; - Sản xuất tai nghe (ví dụ như dùng cho radio, máy radio âm thanh nổi, máy tính); - Sản xuất bảng điều khiển của các chương trình trò chơi video.	2640

37.	Sản xuất đồ điện dân dụng Sản xuất các thiết bị điện nhỏ và đồ gia dụng bằng điện, máy hút bụi dùng trong gia đình, quạt gia dụng, máy giặt gia dụng, máy lau sàn điện gia dụng, thiết bị là, thiết bị nấu ăn gia dụng, tủ lạnh gia dụng, tủ ướp lạnh, các thiết bị gia dụng chính bằng điện hoặc không bằng điện, như máy rửa bát, bình đun nước, máy nghiền rác. Nhóm này bao gồm các thiết bị có điện, gas hoặc các nguồn năng lượng khác.	2750
38.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) - Sản xuất máy tính cơ; - Sản xuất máy cộng, thu ngân; - Sản xuất máy tính điện tử hoặc không dùng điện tử; - Sản xuất dụng cụ cân bưu phí, máy phục vụ bưu điện (dán phong bì, máy dán và in địa chỉ; mở, phân loại), các máy phụ trợ; - Sản xuất máy dán nhãn; - Sản xuất máy chữ; - Sản xuất máy tốc ký; - Sản xuất thiết bị đóng sách (như đóng nhựa hoặc đóng băng), loại văn phòng; - Sản xuất máy viết séc; - Sản xuất máy đếm xu và đóng gói xu; - Sản xuất gọt bút chì; - Sản xuất dập ghim và nhỏ ghim dập; - Sản xuất máy in phiếu bầu cử; - Sản xuất máy dùi; - Sản xuất máy bán hàng tự động, hoạt động máy móc; - Sản xuất máy đếm tiền; - Sản xuất máy photocopy; - Sản xuất đầu máy quay đĩa; - Sản xuất bảng đen, bảng trắng và bảng ghi; - Sản xuất máy ghi điều lọc	2817
39.	Sản xuất máy chuyên dụng khác - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng: máy làm ngói, gạch lát nền hoặc tường, bột làm đồ gốm, sứ; chất tổng hợp, ống dẫn, điện cực than chì,... - Sản xuất máy chuyên dụng khác chưa được phân vào đâu	2829
40.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá - Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng và điều hoà không khí; - Sản xuất nước đá: đá làm thực phẩm hoặc đá làm mát	3530

41.	Thoát nước và xử lý nước thải - Thoát nước + Các công trình xử lý nước thải và các công trình phụ trợ khác nhằm mục đích thu gom, chuyển tải, tiêu thoát nước mưa, nước thải, chống ngập úng và xử lý nước thải. + Duy tu và bảo dưỡng hệ thống thoát nước. - Xử lý nước thải + Xử lý nước thải, bùn thải (gồm nước thải sinh hoạt và nước thải khác) bằng các công trình xử lý nước thải, bùn thải. + Duy tu và bảo dưỡng các công trình xử lý nước thải, bùn thải.	3700
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
Số giấy chứng thực cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN THANH TÙNG** Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Tổng giám đốc*
Sinh ngày: *04/03/1986* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *0360860008872*
Ngày cấp: *26/08/2020* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *28 hẻm 622/17/15 Hà Huy Tập, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Phòng 305 nhà A - Chung cư Đền Lừ, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội